

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 8874 / CT-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2019

V/v: thuế TNCN

Kính gửi: Ông Nguyễn Anh Tuyền
Địa chỉ: 56 Cao Triều Phát, P. Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Trả lời văn bản ngày 24/6/2019 của Ông Nguyễn Anh Tuyền theo phiếu chuyển số 489/PC-TCT ngày 05/7/2019 của Tổng cục Thuế về việc tính thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với nhân viên nghỉ việc; Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) quy định:

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định về thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

...

b.6) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, mức hưởng chế độ thai sản, mức hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ sau thai sản, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

...

Các khoản phụ cấp, trợ cấp và mức phụ cấp, trợ cấp không tính vào thu nhập chịu thuế hướng dẫn tại điểm b, khoản 2, Điều này phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

Trường hợp các văn bản hướng dẫn về các khoản phụ cấp, trợ cấp, mức phụ cấp, trợ cấp áp dụng đối với khu vực Nhà nước thì các thành phần kinh tế khác, các cơ sở kinh doanh khác được căn cứ vào danh mục và mức phụ cấp, trợ cấp hướng dẫn đối với khu vực Nhà nước để tính trừ.

Trường hợp khoản phụ cấp, trợ cấp nhận được cao hơn mức phụ cấp, trợ cấp theo hướng dẫn nêu trên thì phần vượt phải tính vào thu nhập chịu thuế.

...

+ Tại Khoản 2 Điều 8 quy định về thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

“2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công

a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 2 Thông tư này.

b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế.

Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế.

...”

+ Tại Điểm b, Khoản 1, Điều 25 quy định về khấu trừ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...”

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, Khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

...”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp theo trình bày, Khoản trợ cấp thôi việc đúng theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không phải kê khai tính nộp thuế TNCN. Khoản tiền lương tháng cuối còn lại chưa thanh toán, các khoản tiền thưởng, trợ cấp thôi việc thuộc diện chịu thuế TNCN mà Công ty trả cho Ông khi chấm dứt hợp đồng lao động thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN như sau:

+ Nếu thời điểm chi trả trước thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động thì Công ty cộng các khoản chi trên vào thu nhập chịu thuế TNCN để tính thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần.

+ Nếu thời điểm chi trả sau thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động và người lao động đã nghỉ việc, khoản chi tiền từ 2 triệu đồng/lần trở lên thì Chi nhánh Công ty khấu trừ thuế TNCN theo mức 10%.

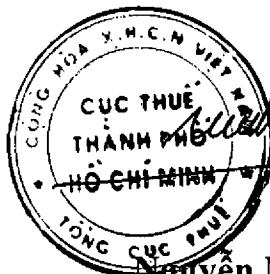
Cục Thuế TP.Hồ Chí Minh thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận: *Mr*

- Như trên;
- P.PC;
- P.QLHKDCN&TK;
- Lưu VT, TTHT.

1284/2019 ptl

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình